

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN T
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2024/HSST

Ngày: 16/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN T - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Hoan

Các hội thẩm nhân dân:

- Bà Phạm Thị Hiền - Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí;
- Bà Đỗ Ngọc Linh - Nghề nghiệp: Cán bộ Đoàn thanh niên quận T.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thu Hoài - Cán bộ Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T tham gia phiên tòa: Ông Lê Huy
- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hà Nội, xét xử vụ án hình sự sơ thẩm, thụ lý số 221/2023/HSST ngày 04/12/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 207/2023/QĐXXST-HS, ngày 02/01/2024, đối với:

- Bị cáo: **Võ Đình H1** - Sinh năm: 1976 tại Nghệ An

Nơi cư trú: Xóm M, Minh H, Q, Nghệ An; Chỗ ở: Số i ngách 77/ii đường X, X, T, Hà Nội; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Bó: Võ Đình D6 (Đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị Ph6 (Đã chết); Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ, con: Không; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 02/08/2023, chuyển tạm giam từ ngày 11/08/2023 đến nay; Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an quận T (có mặt).

- Bị hại: Cháu Tấn Thị S1 - sinh ngày 08/10/2008; Trú tại: Bản N, xã N, huyện S, tỉnh Lai Châu (có đơn xin vắng mặt).

- Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Ông Tấn Đức Th1 - sinh năm 1983 và bà Chang Thị Th2 - sinh năm 1984; Trú tại: Bản N, xã N, huyện S, tỉnh Lai Châu (là bố và mẹ đẻ của cháu S1) (vắng mặt).

- Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng (theo giấy ủy quyền ngày 01/8/2023, BL 176a): Chị Chang Thị Nh1, sinh năm 2001; Trú tại: Bản N, xã N, huyện S, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

- Người bảo vệ quyền và lợi ích cho bị hại Tần Thị S1: Ông Trương Công Đ3 - Trợ giúp viên pháp lý (thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội) có mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/7/2023, cháu Tần Thị S1 (Sinh ngày 08/10/2008-14 tuổi 10 tháng; Trú tại: bản N, xã N, S, Lai Châu) tìm hiểu qua mạng xã hội Fakebook để tìm kiếm việc làm tại Hà Nội. Khoảng 05 giờ sáng ngày 31/7/2023 cháu S1 đến Hà Nội và liên hệ với văn phòng công ty TNHH D và D - công ty cung ứng lao động phổ thông địa chỉ C11 tổ 28 phố Đ, phường Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội, cháu S1 được quản lý công ty giới thiệu với chị Nguyễn Thị Th5 (Sinh năm: 1989 - Trú tại: thôn B, xã Q, Quảng Xương, Thanh Hóa) là chủ quán Massage tại số 256A Lạc Long Quân, phường Bưởi, quận T, thành phố Hà Nội. Sau khi nghe chị Th5 và quản lý công ty TNHH D và D tư vấn, cháu S1 đồng ý đi làm ở cơ sở Massage của chị Th5 và đã ký vào bản cam kết.

Sau đó, cháu S1 được nhân viên công ty TNHH D và D chở đến địa chỉ số 256A Lạc Long Quân thì được chị Nguyễn Thị N5 (Sinh năm 1996 – Trú tại: thôn B, xã Q, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa - là em gái của chị Th5) đang quản lý cơ sở Massage và tiếp nhận cháu S1 vào làm. Chị N5 đã trả chi phí giới thiệu việc làm cho nhân viên công ty TNHH D và D số tiền 2.050.000 đồng. Khi tiếp nhận cháu S1, chị N5 đã giải thích với cháu S1 và ghi âm cuộc nói chuyện lại với nội dung “Chỗ chị làm là công việc cả nam lẫn nữ, khi mà em không làm được, hoặc làm với chị vài ngày em không làm nữa, em phải hoàn lại phí mà chị lấy em ở bên trung tâm về”, cháu S1 đồng ý.

Sau đó, cháu S1 đi lên tầng 03 để nằm nghỉ, đến khoảng 16 giờ cùng ngày chị Hà Thị Đ5 (Sinh năm 1990- HKTT: thôn Ô, xã Y, N, Thanh Hóa là nhân viên của quán) dạy cho cháu S1 cách xoa bóp, massage cho khách. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày khi ở trên tầng 03 lúc này do nhớ nhà cháu S1 đã khóc, thấy cháu S1 khóc chị Nguyễn Thị N5 đã đưa lại điện thoại (trước đó N5 giữ điện thoại của cháu S1) để cháu S1 gọi về nhà, cháu S1 đã gọi cho chị gái là Tần Thị D2 nói: “em xuống đây làm nghề Massage, giờ em không muốn làm nữa, nếu không muốn làm nữa thì phải trả tiền cho họ 3.500.000 đồng” đồng thời cháu S1 gửi định vị chỗ cháu S1 đang làm cho chị gái.

Đến khoảng 23 giờ 30 ngày 31/07/2023, chị Hà Thị Đ5 là nhân viên của Cơ sở massage đã nhắn tin qua zalo cho Võ Đình H1 với nội dung “có hàng mới muốn тет không”, H1 đồng ý. Đến 01 giờ ngày 01/08/2023, Võ Đình H1 đến quán Massage thì Hà Thị Đ5 bảo cháu S1 xoa bóp, massage cho H1 tại phòng tầng 2. Lúc này, H1 mặc chiếc quần “sịp” nằm trên giường để cháu S1 massage cho khoảng 1 tiếng thì H1 ngủ luôn trên giường. Khi thấy H1 ngủ, chị Nguyễn Thị Ngọc Q1 (Sinh năm 2005 - HKTT: thôn Ô, xã Y, Nông Công, Thanh Hóa là nhân viên của quán) đi từ tầng 01 lên, Q1 kê thêm chiếc giường massage lại gần chỗ H1 và bảo cháu S1 nằm cùng để trông H1 ngủ, cháu S1 đã nằm ngủ bên cạnh H1.

Đến khoảng 5 giờ sáng ngày 01/08/2023, H1 tỉnh dậy thấy cháu S1 đang nằm bên phải H1, H1 đã dùng tay sờ vào ngực, bụng của cháu S1, cháu S1 tỉnh dậy và nói chuyện với H1, H1 hỏi cháu S1: “sao lại đi làm nghề này”, cháu S1 nói “cháu xuống để đi bụng bê nhà hàng, cháu làm tạm thời ở đây để trả nợ số tiền 3.500.000 đồng”. Sau khi H1 và cháu S1 nói chuyện qua lại hỏi thăm nhau, H1 hỏi: “giờ cháu muốn bao nhiêu tiền”, cháu S1 nói “chú cho cháu bao nhiêu thì cháu dùng bấy nhiêu”. Lúc này, H1 đi xuống tầng 1 để đổi tiền với Nguyễn Thị N5, H1 đã chuyển khoản cho Nam số tiền 2.000.000 đồng để lấy 2.000.000 đồng tiền mặt. H1 cầm số tiền trên rồi lên đi lên tầng 2 nằm cạnh cháu S1, H1 cho S1 số tiền 1.000.000 đồng (gồm 5 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng) và nói “nếu chủ quán hỏi thì bảo anh đưa 200.000 đồng thôi nhé”. Sau đó, H1 đã dùng môi hôn vào môi cháu S1, H1 dùng tay xoa vào phần bụng và ngực của cháu S1. Cháu S1 không phản kháng gì và vẫn nằm im. Sau đó, H1 dùng tay cởi quần đùi, rồi đến quần lót của cháu S1 (cháu S1 đang nằm ngửa) xuống đến đầu gối, đồng thời H1 cởi quần lót đang mặc trên người H1 ra. H1 nằm lên trên người của cháu S1 rồi dùng dương vật của H1 đút vào âm đạo của cháu S1 để quan hệ tình dục. H1 quan hệ tình dục với cháu S1 được khoảng 03 phút thì H1 rút dương vật ra xuất tinh bên ngoài âm đạo của cháu S1 làm tinh dịch rơi rớt xuống quần lót của cháu S1 và ga trải giường. Sau đó, cháu S1 đi vào phòng vệ sinh để tắm rửa, còn H1 mặc quần áo. H1 xuống tầng 1 để thanh toán tiền ca massage là: 600.000 đồng cho Nam, H1 cho Q1 tờ tiền 200.000 đồng và nói “cho Q1 và S1 mỗi người 100.000 đồng” rồi H1 đi về.

Ngày 01/08/2023, chị Chang Thị Nh2 (chị họ của cháu S1, được chị Tân Thị D nhờ báo tin) có đơn trình báo Công an quận T về việc cháu S1 bị bắt giữ trái pháp luật.

Cơ quan CSĐT – Công an quận T đã thu giữ tại hiện trường:

- 01 Ga trải giường trên mặt có chất màu trắng nghi tinh trùng.
- 01 Khăn mặt bằng vải màu nâu, trên bề mặt khăn có chất màu trắng bám dính nghi tinh trùng.
- Thu giữ của Tân Thị S1: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, đã qua sử dụng, không kiểm tra được số Imei.
- Thu giữ của Đỗ Duy N (Sinh năm 1975 - HKTT: T, xã T, Đông Anh, Hà Nội- đứng tên hộ kinh doanh tại 256A Lạc Long Quân):
- Thu giữ của Hà Thị D5: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã qua sử dụng.
- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh số IMEI 1: 8665220680474xx; số IMEI 2: 866522068047485 đã qua sử dụng.

Thu giữ của Bùi Văn Tiếp (quản lý công ty TNHH D và D): 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh đã qua sử dụng.

- Thu giữ của Nguyễn Thị Na 350.000 đồng
- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã qua sử dụng.
- 01 Bản cam kết của Tân Thị S1.

Ngày 02/8/2023, Võ Đình H1 đầu thú và khai nhận nội dung như đã nêu trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu trong hồ sơ vụ án.

Cơ quan điều tra thu giữ của Võ Đình H1: 01 điện thoại Iphone 11 Pro Max màu xanh, có số Imei: 353923101782xx đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tình dục số 1124/KLXHTDTR-TTPY ngày 07/08/2023 và Kết luận giám định ADN số 130/23/KLGDADN-PYHN ngày 07/08/2023 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội đối với cháu Tấn Thị S1, kết luận:

1- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của cháu Tấn Thị S1 tại thời điểm giám định trong vụ việc ngày 01/08/2023 là: Không có tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

2- Tại thời điểm giám định màng trinh của Tấn Thị S1: Có vết rách cũ vị trí 3 giờ và 8 giờ, không có vết rách mới, không có vết sây sát sưng nề, bầm tím, lỗ màng trinh giãn rộng.

3- Kết luận giám định ADN số 130/23/KLGDADN-PYHN ngày 07/08/2023 của Trung tâm pháp y Hà Nội: thu được đầy đủ dữ liệu ADN nhiễm sắc thể Y từ mẫu dịch âm đạo và quần lót của Tấn Thị S1 trên các locus Y-STR đã phân tích, lưu dữ liệu ADN tại Trung tâm pháp y Hà Nội.

4- Qua quá trình khám giám định và kết quả cận lâm sàng tại thời điểm giám định xác định Tấn Thị S1 không có thai.

Tại bản Kết luận giám định khả năng lực tình dục nam số 1549/KLKNTD-TTPY ngày 25/10/2023 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội đối với của Võ Đình H1 Kết luận: Qua quá trình khám giám định, kết quả cận lâm sàng và khám chuyên khoa xác định Võ Đình H1 tại thời điểm giám định đủ khả năng sinh lý làm cương cứng dương vật để quan hệ tình dục.

Tại bản Kết luận giám định nghi can xâm hại tình dục số 1123/KLNCXH-TTPY ngày 07/08/2023; Kết luận giám định ADN số 129/23/KLGDADN-PYHN ngày 07/08/2023 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội đối với của Võ Đình H1 Kết luận:

- ADN nhiễm sắc thể Y thu giữ từ mẫu dịch âm đạo, quần lót của cháu Tấn Thị S1 trùng với ADN nhiễm sắc thể Y của Võ Đình H1.

- ADN nhiễm sắc thể Y thu từ chiếc khăn (thu giữ khi khám nghiệm hiện trường) gửi giám định trùng với ADN nhiễm sắc thể Y của Võ Đình H1.

Tại cơ quan điều tra, cháu Tấn Thị S1 khai về nội dung phù hợp với nội dung nêu trên: Cháu S1 khẳng định bản thân không bị ai bắt giữ, không bị nhốt mà nếu đi đâu thì xin phép chị N5. Đối với số tiền 1.000.000đồng mà H1 cho cháu S1, là do hoàn cảnh khó khăn nên được H1 cho. Giữa H1 và cháu S1 không có thoả thuận gì để quan hệ tình dục hay liên quan đến hành vi mua bán dâm, không bị ép buộc gì. Cháu S1 còn khai bản thân chưa từng quan hệ tình dục với ai và không rõ tại sao màng trinh có vết rách cũ. Cháu S1 đã được gia đình bị can H1 bồi thường số tiền là 30.000.000đồng và không yêu cầu gì thêm.

Đối với cơ sở massage tại địa chỉ số 256A Lạc Long Quân, phường Bưởi, Tây Hồ, Hà Nội, quá trình điều tra xác định: Cơ sở massage đã Hoạt động kinh doanh ngành, nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự khi chưa

được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự và Vi phạm quy định về lao động chưa thành niên, quy định tại Điều 12 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ; Điều 29 Nghị định 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ. Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với cơ sở massage thuộc Ủy ban nhân dân quận T nên Cơ quan điều tra đã có văn bản kiến nghị đề xử phạt hành chính đối với các vi phạm trên.

Đối với đơn vị môi giới lao động là Công ty TNHH D & D và các nhân viên trong quán massage, quá trình điều tra xác định không có hành vi vi phạm pháp luật gì nên không xem xét xử lý.

Đối với số điện thoại di động thu giữ không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả số điện thoại di động cho (Tần Thị S1, Đỗ Duy Ninh, Hà Thị Đ5, Bùi Văn Tiếp, Nguyễn Thị N5) những người này đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

Cáo trạng số: 214/CT-VKSTH ngày 28/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận T đã truy tố Võ Đình H1 về tội “Giao cấu đối với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi” theo khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

* Bị cáo Võ Đình H1 khai nhận hành vi phạm tội như trên và đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh gia đình để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên cáo trạng và quyết định đã truy tố, sau khi đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và đề nghị HĐXX:

- Áp dụng khoản 1 Điều 145; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS; Xử phạt bị cáo Võ Đình H1 từ 12 đến 16 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Võ Đình H1 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, đã qua sử dụng.

+ Đối với 01 Ga trải giường và 01 Khăn mặt bằng vải màu nâu, xác định là tài sản không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với số tiền 350.000 đồng. Xác định là số tiền liên quan đến hành vi phạm tội nên tuyên tịch thu sung công.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường 30.000.000 đồng và không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

* Người bảo vệ quyền và lợi ích cho bị hại Tần Thị S1 trình bày bản luận cứ. Nhất trí với tội danh, điều luật của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. *Về thẩm quyền*: Vụ án xảy ra tại quận T nên thẩm quyền khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử thuộc thẩm quyền của các cơ quan tiến hành tố tụng của quận T, thành phố Hà Nội.

Về sự vắng mặt của bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại: Cháu Tân Thị S1 và đại diện hợp pháp của bị hại đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, tuy nhiên đều có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Xét, bị hại và người làm chứng không gây trở ngại, không ảnh hưởng cho việc xét xử. Do đó, căn cứ điểm khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại.

[2]. *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng*: Quá trình điều tra và truy tố; Cơ quan điều tra Công an quận T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận T, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, đại diện theo pháp luật của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[3]. *Về tội danh*: Hành vi của bị cáo đã được chứng minh bằng lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay; bằng lời khai của người bị hại, những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu giữ trong quá trình điều tra được lưu trong hồ sơ vụ án, thấy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 05 giờ ngày 01/8/2023, tại cơ sở Matxa số 256A Lạc Long Quân, phường Bưởi, quận T, thành phố Hà Nội Võ Đình H1 đã có hành vi giao cấu với cháu Tân Thị S1 sinh ngày 08/10/2008 (14 tuổi 09 tháng 23 ngày).

Căn cứ bản Kết luận giám định pháp y tình dục số 1124/KLXHTDTR-TTPY và Kết luận giám định AND số 130/23/KLGDADN-PYHN, ngày 07/8/2023 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội và Kết luận giám định nghi can xâm hại tình dục số 1123/KLNCXH-TTPY, ngày 07/8/2023; Kết luận giám định AND số 129/ KLGDADN-PYHN, ngày 07/8/2023 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội cùng với lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa xác định bị cáo Võ Đình H1 đã có hành vi quan hệ tình dục với cháu Tân Thị S1. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Giao cấu người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” được quy định tại khoản 1 Điều 145 Bộ luật Hình sự năm, như quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân Quận T là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xuất phát từ động cơ ham muốn tình dục, bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là người đã trưởng thành, là người có va chạm và hiểu biết, nhận thức được việc xâm hại đến danh dự nhân phẩm là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi này là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sự phát triển bình thường của trẻ em gái và nguy hiểm cho xã hội, gây dư luận bất

bình trong quần chúng nhân dân; Vì vậy, cần xét xử bằng mức án nghiêm khắc để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo Điều 52 Bộ luật hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đó là “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự nguyện bồi thường thiệt hại”. Ngoài ra bị cáo còn được các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đó là “phạm tội lần đầu, bố đẻ là người có công với cách mạng, bị cáo đầu thú, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt”.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự; tính chất mức độ hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng nào nên khi lượng hình cũng cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt. Như vậy vừa có tác dụng răn đe giáo dục vừa thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Xã hội chủ nghĩa.

[4]. *Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo và đại diện bị hại đã thỏa thuận bồi thường và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[5]. *Về xử lý vật chứng*:

+ Đối với 01 chiếc điện thoại di động Iphone 11 Pro Max màu xanh, đã qua sử dụng. Xác định là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên tuyên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

+ Đối với 01 Ga trải giường; 01 Khăn mặt bằng vải màu nâu. Xác định là tài sản không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với số tiền 350.000 đồng. Xác định là số tiền liên quan đến hành vi phạm tội nên tuyên tịch thu sung công.

[6]. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị Quyết 326/30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về danh mục án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[7]. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại, đại diện người bị hại và người bảo vệ quyền lợi cho bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8]. *Về kiến nghị*: Đối với hành vi của cơ sở Massage số 256A Lạc Long Quân. Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T điều tra làm rõ các cá nhân liên quan đến việc sử dụng người chưa thành niên và giới thiệu, tạo điều kiện cho hành vi phạm tội liên quan đến Võ Đình H1.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1, Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Võ Đình H1**: 12 (mười hai) tháng tù - Về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/8/2023.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Trả lại Võ Đình H1 01 chiếc điện thoại di động màu xanh, đã qua sử dụng;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 Ga trải giường và 01 Khăn mặt bằng vải màu nâu;

+ Tịch thu sung công Nhà nước số tiền 350.000 đồng.

(Chi tiết theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/11/2023, giữa Chi cục thi hành án dân sự và Cơ quan Công an - quận T).

- Về án phí: Bị cáo Võ Đình H1 phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người bảo vệ quyền lợi cho bị hại có mặt tại phiên tòa được kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án;

Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- CA-VKS - Chi cục THA dân sự quận T;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người bảo vệ hợp pháp cho bị hại;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Hoan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Hoan

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- CA-VKS - Chi cục THA dân sự quận T;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người bảo vệ hợp pháp cho bị hại;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Hoan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Hoan

